TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ	*Hải Dương, ngày 14 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Thanh Tuấn.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Hải Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 236/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 274/2022/QĐMPH-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Anh Lin, Chih W, sinh năm 1995.

Địa chỉ hiện tại: Đài Loan.

CMTND số L124992069; hộ chiếu số 352586695 cấp ngày 19/7/2019.

Người đại diện theo ủy quyền giao nhận tài liệu của anh Lin, Chih W: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988, địa chỉ: Xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Các đương sự đều vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Lin, Chih W tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn ngày 16/10/2019 tại UBND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó một thời gian, anh Lin, Chih W trở về nước vì lý do công việc. Do khoảng cách địa lý và vợ chồng chỉ có thể liên lạc qua điện thoại. Đến đầu năm 2020, anh Lin, Chih W từ Đài Loan về Việt Nam để tổ chức đám cưới với chị H và hoàn tất thủ tục để đón chị H sang đoàn tụ với anh Lin, Chih W bên Đài Loan. Tuy nhiên, do buổi phỏng vấn

của không được chấp nhận nên chị H không thể sang Đài Loan đoàn tụ cùng chồng. Sau đó, đầu năm 2022 do không thể đợi thêm nên anh Lin, Chih W đã tự ý bỏ về Đài Loan mà không nói cho chị H biết. Qua trao đổi, anh Lin, Chih W xác định anh không thể định cư ở Việt Nam do còn gia đình và công việc tại Đài Loan. Bản thân chị H cũng không thể sang Đài Loan đoàn tụ được với anh Lin, Chih W nên chị H và anh Lin, Chih W đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị H và anh Lin, Chih W không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị H và anh Lin, Chih W cùng xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, căn cứ sự thỏa thuận của các bên đương sự, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lin, Chih W. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc HNGĐ sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị H và anh Lin, Chih W yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Chị Nguyễn Thị H hiện đang sinh sống ở huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Việt Nam; anh Lin, Chih W hiện đang sinh sống ở Đài Loan nên căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Các văn bản anh Lin, Chih W gửi về đều đã được hợp pháp hóa lãnh sự tại Tòa án huyện Đài Trung và có bản dịch công chứng tại phòng Tư Pháp huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương nên được công nhận là hợp pháp.

Anh Lin, Chih W hiện nay sinh sống ở Đài Loan không có điều kiện về Việt Nam nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho chị Nguyễn

Thị H giao nhận các văn bản tố tụng với Tòa án. Chị H đồng ý nhận ủy quyền của anh Lin, Chih W.

Theo Công văn số 18370/QLXNC-P4 ngày 05/9/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh, lần cuối anh Lin, Chih W xuất cảnh vào ngày 02/3/2020. Từ đó đến nay Lin, Chih W chưa nhập cảnh lần nào.

Tại phiên họp chị H và anh Lin, Chih W vắng mặt nhưng đều đề nghị giải quyết vắng mặt nên TAND tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 367 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Lin, Chih W tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn ngày 16/10/2019 tại UBND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó một thời gian, anh Lin, Chih W trở về nước vì lý do công việc. Do khoảng cách địa lý và vợ chồng chỉ có thể liên lạc qua điện thoại. Đến đầu năm 2020, anh Lin, Chih W từ Đài Loan về Việt Nam để tổ chức đám cưới với chị H và hoàn tất thủ tục để đón chị H sang đoàn tụ với anh Lin, Chih W bên Đài Loan. Tuy nhiên, do buổi phỏng vấn của không được chấp nhận nên chị H không thể sang Đài Loan đoàn tụ cùng chồng. Sau đó, đầu năm 2022 anh Lin, Chih W đã tự ý bỏ về Đài Loan mà không nói cho chị H biết. Qua trao đổi, anh Lin, Chih W xác định anh không thể định cư ở Việt Nam do còn gia đình và công việc tại Đài Loan. Bản thân chị H cũng không thể sang Đài Loan đoàn tụ được với anh Lin, Chih W nên vợ chồng cùng thống nhất thỏa thuận ly hôn để cả hai sớm ổn định cuộc sống riêng. Như vậy tình trạng vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lin, Chih W đã trầm trọng, vợ chồng ly thân đã lâu, không ai quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Chị H và anh Lin, Chih W không có con chung nên không yêu cầu nên Tòa án không xét

[4] Về tài sản chung: Chị H và anh Lin, Chih W cùng xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 371, khoản 2 Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lin, Chih W.

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H về việc chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, đối trừ với 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí do chị H đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương theo biên lai số AA/2021/0001359 ngày 16/8/2022. Chị H đã nộp đủ.

Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 14/9/2022.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh HD;
- Cục THADS tỉnh HD;
- UBND huyện Gia Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu tòa.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Tuấn